

Ngày 31/12/2024	33,500 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	7.6%	-0.6%	-10.9%

2024	
ROE	22.2%
	+/- YoY ▲ 0.2%

Q4/24			
DT thuần	704	QoQ ▼ 13.0	YoY ▼ 22.0
	tỷ VNĐ	▼ 1.8%	▼ 3.1%

2024	
DT thuần	2,877
	YoY ▲ 76.0
	▲ 2.7%

Q4/24			
LN gộp	137	QoQ ▼ 23.0	YoY ▲ 9.00
	tỷ VNĐ	▼ 14.3%	▲ 7.2%

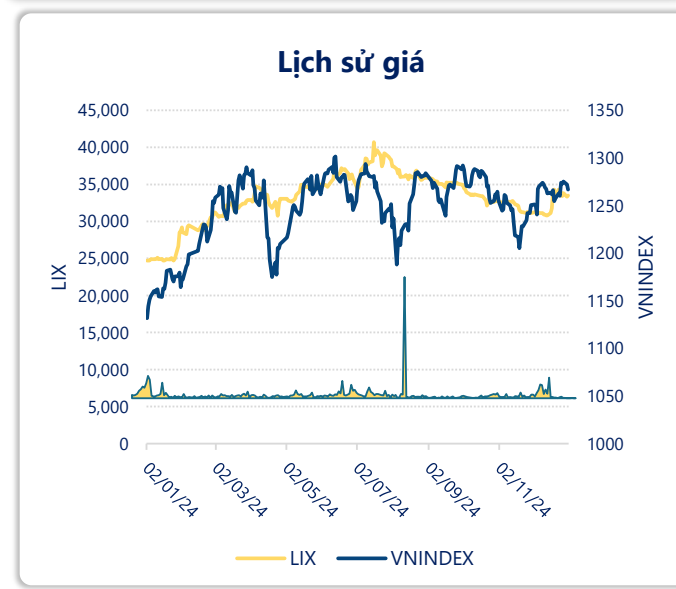
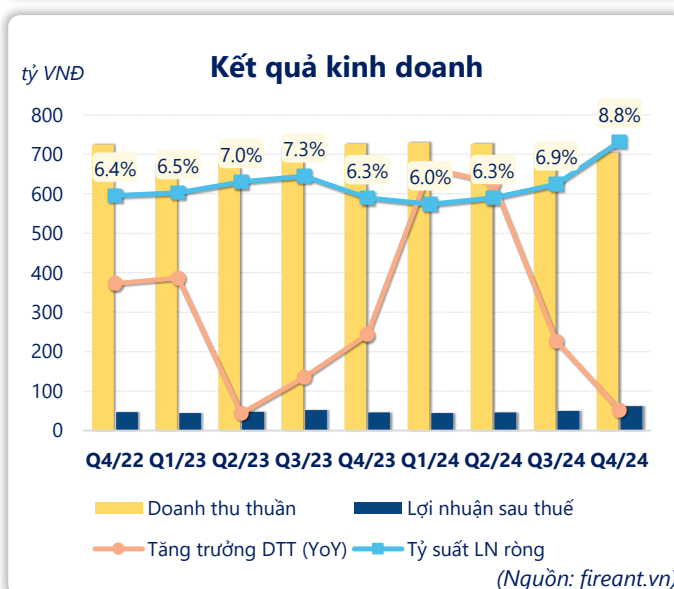
2024	
LN gộp	616
	YoY ▲ 3.00
	▲ 0.6%

Q4/24			
LN thuần	81.5	QoQ ▲ 19.4	YoY ▲ 17.6
	tỷ VNĐ	▲ 31.3%	▲ 27.6%

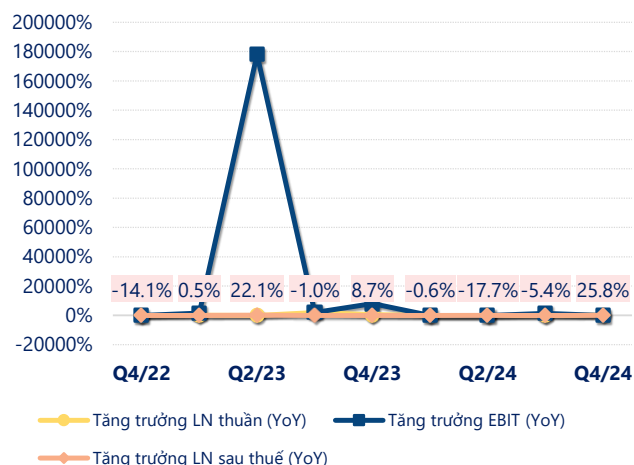
2024	
LN thuần	256
	YoY ▲ 2.00
	▲ 0.9%

Q4/24			
LN sau thuế	62.0	QoQ ▲ 12.4	YoY ▲ 16.2
	tỷ VNĐ	▲ 24.9%	▲ 35.3%

2024	
LN sau thuế	202
	YoY ▲ 12.0
	▲ 6.0%

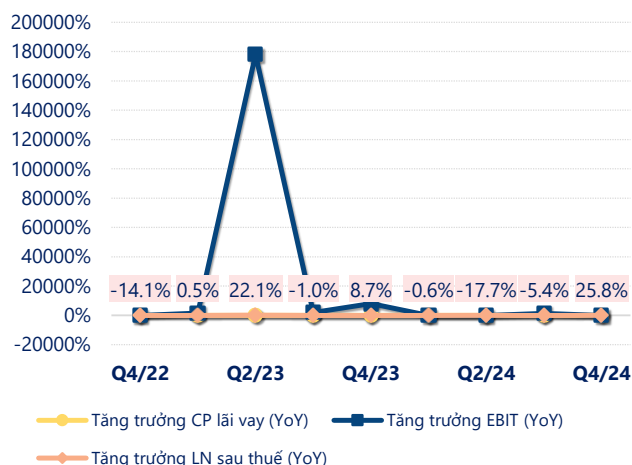


Tăng trưởng lợi nhuận



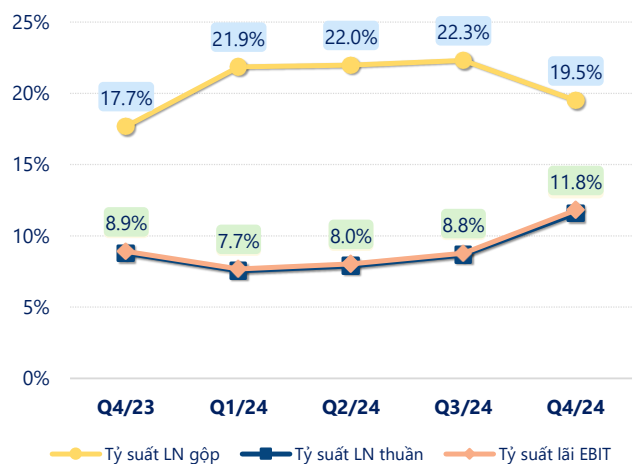
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



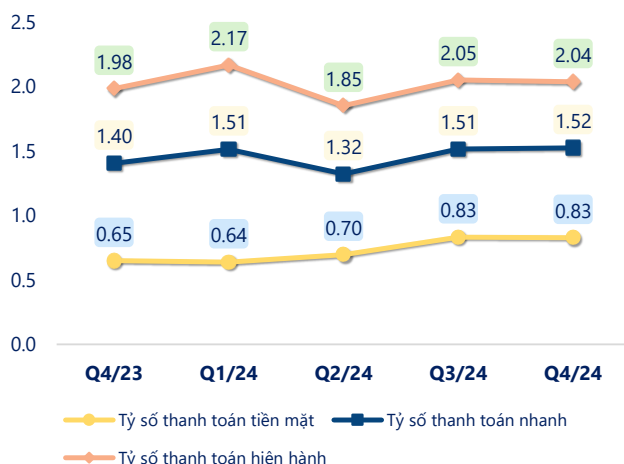
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



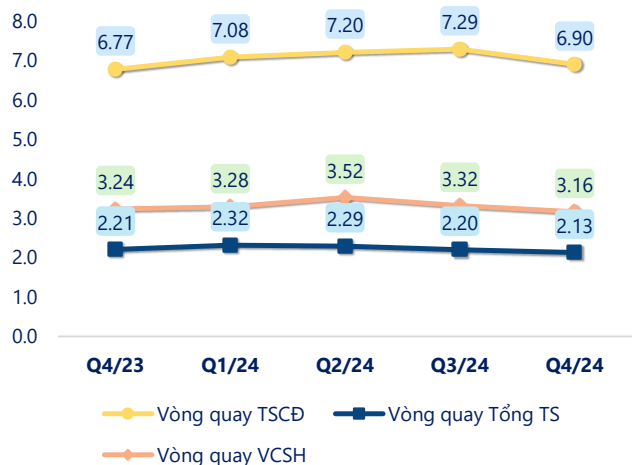
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



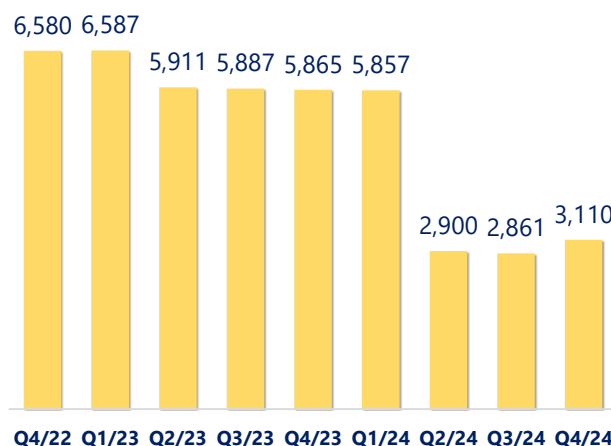
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/24	Q4/23	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	704	726	-3.1%	2,877	2,801	2.7%
Giá vốn hàng bán	567	598	-5.3%	2,261	2,188	3.3%
Lợi nhuận gộp	137	128	7.2%	616	613	0.6%
Doanh thu HĐTC	5.51	4.17	32.0%	15.1	14.6	3.3%
Chi phí TC	1.50	1.36	10.1%	6.05	4.77	26.9%
Chi phí lãi vay	0.97	0.97	0.0%	3.86	3.85	0.3%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	19.6	31.5	-37.8%	206	231	-10.6%
Chi phí QLDN	40.1	35.9	11.6%	163	138	18.1%
LN thuần từ HĐKD	81.5	63.9	27.6%	256	254	0.9%
Lợi nhuận khác	0.61	-0.18	436%	0.53	-7.71	107%
LN trước thuế	82.1	63.7	28.9%	257	246	4.3%
Lợi nhuận sau thuế	62.0	45.8	35.3%	202	190	6.0%
LNST của CĐ cty mẹ	62.0	45.8	35.3%	202	190	6.0%

(Nguồn: fireant.vn)

